

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM
DAI-ICHI LIFE VIETNAM FUND
MANAGEMENT COMPANY LIMITED

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số/ No: 5A/CM/DFVN.23

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 6 tháng 07 năm 2023
Ho Chi Minh City, 6 July 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng năm 2023/6 months of year 2023)

Kính gửi/ To: Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission

Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM/ DAI-ICHI LIFE VIETNAM FUND MANAGEMENT COMPANY LIMITED**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Tầng 11, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam/ 11F, 149-151 Nguyen Van Troi, Ward 11, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City, Viet Nam
- Điện thoại/Telephone: (+84-28) 3810 0888; Fax: (+84-28) 3844 9835; Email: dfvn@dai-ichi-life.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 27.500.000.000 VNĐ/ VND 27,500,000,000
- Mã chứng khoán/Stock symbol: NA
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (“**Công ty**”) hoạt động theo mô hình Công ty TNHH Một thành viên với Hội đồng Thành viên (“**HĐTV**”), Tổng Giám đốc và Kiểm soát viên./ Dai-ichi Life Vietnam Fund Management Company Limited (“**The Company**”) operates under the model of a single-member limited liability company with a Member’s Council (“**MC**”), Chief Executive Officer (“**CEO**”) and an Inspector.

Hội đồng Thành viên gồm các thành viên HĐTV, được bổ nhiệm và miễn nhiệm tùy thuộc vào quyết định của Chủ sở hữu là Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam. Số lượng thành viên HĐTV có thể thay đổi từ ba (03) đến năm (05) thành viên với nhiệm kỳ tối đa không quá năm (05) năm, và có thể được Chủ sở hữu tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. HĐTV nhân danh Chủ sở hữu, tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ sở hữu.



The Members' Council consists of members of the Members' Council, appointed, and dismissed at the discretion of the Owner, Dai-ichi Life Insurance Vietnam Co., Ltd. The number of members of The Members' Council may vary from three (03) to five (05) members and term shall not exceed five (05) years and can be re-appointed by the Owner for an unlimited number of terms. The Members' Council on behalf the Owner, organizes to perform the rights and obligations of the Owner.

Công ty có một (01) Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc được bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm bởi HĐQT, là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, thực hiện theo hướng dẫn của HĐQT và chịu trách nhiệm trước Pháp luật và HĐQT về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm, được gia hạn theo quyết định của HĐQT.

The Company shall have one (01) Chief Executive Officer. The Chief Executive Officer shall be appointed and removed by the Member's Council, shall manage daily activities of the Company, serve under the instructions of the Member's Council and shall be responsible under the Law(s) and the Member's Council for the performance of his/her rights and responsibilities. The term of office of the Chief Executive Officer shall be three (03) years, renewable at the decision of the Member's Council.

Chủ sở hữu bổ nhiệm một (01) Kiểm soát viên với nhiệm kỳ không quá ba (03) năm. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Chủ sở hữu về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình. *The Owner shall appoint one (01) Inspector for a term not exceeding three (03) years. The Inspector shall be responsible before the Law(s) and to the Owner for the implementation of his/her rights and duties.*

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ *The implementation of internal audit*: Đã thực hiện/ *Implemented*

I. Hoạt động của Hội đồng Thành viên/ *Activities of the Member's Council*

1. Hội đồng Thành viên/ *The Member's Council* (Báo cáo 6 tháng/ *Semi-annual report*)

Thông tin về thành viên Hội đồng Thành viên / *Information about the Member's Council*

STT No.	Thành viên HĐQT/ <i>The Member's Council</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐTV không điều hành) <i>Independent</i> <i>members of the Member's</i> <i>Council, Non-executive</i> <i>members of the Member's</i> <i>Council</i>))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT <i>The date becoming/ceasing</i> <i>to be the member of the</i> <i>Member's Council</i>	
			Ngày hiệu lực bổ nhiệm gần nhất <i>Latest</i> <i>effective date</i> <i>of</i> <i>appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of</i> <i>dismissal</i>
1	Ông/Mr Takashi Fujii	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Member's</i> <i>Council</i>	10/02/2020	31/03/2023
2	Ông/Mr Masato Negishi	Thành viên HĐQT/ <i>Member of the Member's</i> <i>Council</i>	25/07/2022	31/03/2023
3	Ông/Mr Trần Đình Quân	Chủ tịch HĐQT/ <i>Chairman</i> <i>of the Member's Council</i>	07/01/2023	-

4	Ông/Mr Seigo Fujimaru	Thành viên HĐQT/ Member of the Member's Council	22/03/2022	-
5	Ông/Mr Trần Châu Danh	Thành viên HĐQT/ Member of the Member's Council	10/02/2023	-
6	Ông/Mr Đặng Hồng Hải	Thành viên HĐQT/ Member of the Member's Council	01/04/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT bao gồm lấy ý kiến chấp thuận Nghị quyết HĐQT/Meetings of the Member's Council including getting approval for the Resolution of Member's Council:

STT No.	Thành viên HĐQT/ Member of the Member's Council	Số buổi họp HĐQT tham dự bao gồm lấy ý kiến chấp thuận Nghị quyết HĐQT /Number of meetings including getting approval for the Resolution attended by the Member's Council	Tỷ lệ tham dự họp/Atten dance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr Takashi Fujii	5/5	100%	-
2	Ông/Mr Masato Negishi	5/5	100%	-
3	Ông/Mr Trần Đình Quân	6/6	100%	-
4	Ông/Mr Seigo Fujimaru	6/6	100%	-
5	Ông/Mr Trần Châu Danh	6/6	100%	-
6	Ông/Mr Đặng Hồng Hải	1/1	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Member's Council: Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty/ Implement the delegated rights and obligations in accordance with the Company's Charter

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any): **Không có/None**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Thành viên (Báo cáo 6 tháng)/Resolutions/Decisions of the Member's Council (Semi-annual report):

T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.
T. T. T.

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	MC2023-01	16/01/2023	- Thông qua đề nghị sử dụng đồng thời những dịch vụ không được đảm bảo của các tổ chức đang kiểm soát./ <i>Approval on request for Concurrence Non-Insurance Services for controlling entities.</i>	100%
2	MC2023-02	20/02/2023	- Thông qua việc xem xét lương năm 2023 cho cấp Trưởng bộ phận và trở lên./ <i>Approval on 2023 Salary review for Division Head and above.</i> - Thông qua tiền thưởng cá nhân năm 2022 cho cấp Trưởng bộ phận và trở lên./ <i>Approval on 2022 Individual performance bonus for Division head and above.</i> - Thông qua cơ chế thưởng năm 2023./ <i>Approval on 2023 Performance bonus scheme.</i> - Thông qua Bảng ghi nhớ Thưởng năm 2023 cho Tổng Giám đốc./ <i>Approval on Memorandum on 2023 Performance bonus for Chief Executive Officer.</i>	100%
3	MC2023-03	11/03/2023	- Thông qua thay thế Trưởng Bộ phận Kế hoạch Công ty và Quản trị rủi ro./ <i>Approval on replacement of the Head of Corporate planning and Risk management.</i>	100%
4	MC2023-04	11/03/2023	- Thông qua thanh toán khoản thưởng dài hạn cố định năm 2023 và khoản thưởng hoạt động dài hạn năm 2022 cho Tổng Giám đốc./ <i>Approval on the payment of the 2023 fixed long term incentive and the 2022 long term performance bonus for Chief Executive Officer.</i>	100%

5	MC2023-05	27/03/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022./ <i>Approval on the 2022 Financial Statements</i> - Thông qua đề nghị sử dụng đồng thời những dịch vụ không được đảm bảo./ <i>Approval on request for Concurrence Non-assurance services</i> 	100%
6	MC2023-06	12/06/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc tái bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc./ <i>Approval on re-appointment of the Chief Executive Officer.</i> 	100%

II. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán/ Board of Supervisors/Audit Committee (Báo cáo 6 tháng)/ (Semi-annual report):

Công ty không có Ban kiểm soát. Công ty có Kiểm soát viên và Kiểm toán nội bộ/ *Company does not have Supervisors Committee. Company only has an Inspector and Internal Audit.*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee: Không áp dụng/ Not applicable*

Kiểm soát viên của Công ty (số lượng 01) là ông Fusakazu Kondo/ *The Inspector of the Company (number: 01) is Mr. Fusakazu Kondo*

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee: Không áp dụng/ Not applicable*

3. Hoạt động giám sát của BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, the Member's Council and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee: Không áp dụng/ Not applicable*

Kiểm soát viên được bổ nhiệm bởi Chủ sở hữu, chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình. Quyền và nhiệm vụ của Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty/ *Inspector is appointed by the Owner, responsible to the Owner for the implementation of delegated rights and obligations. Rights and duties of the Inspector are stipulated in the Company's Charter.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Member's Council, Board of Directors and other managers: Không áp dụng/ Not applicable*

5. Hoạt động khác của BKS/Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không áp dụng/ Not applicable*

III. Ban điều hành/*Board of Management*

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày hiệu lực bổ nhiệm gần nhất/miễn nhiệm gần nhất thành viên Ban điều hành/ <i>Effective date of latest appointment/ dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông/ <i>Mr.</i> Trần Châu Danh	06/04/1974	Thạc sĩ	16/06/2023
2	Ông/ <i>Mr.</i> Đặng Vị Thanh	27/04/1970	Cử nhân	05/01/2015

IV. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày hiệu lực bổ nhiệm gần nhất/ miễn nhiệm <i>Effective date of latest appointment/dismissal</i>
Nguyễn Thị Thùy Linh	24/12/1984	Cử nhân	09/01/2022

V. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

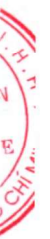
Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of the Member's Council, the Chief Executive Officer, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không/ None*

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company.*

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relation ship with the Company
1	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam			14 TC/GCN ngày 26/7/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Tòa nhà Dai-ichi Life, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	10/02/2014			Chủ sở hữu/ <i>The Owner</i>
2	Trần Đình Quân		Chủ tịch HĐQT/ <i>The Chairman of the MC</i>			01/07/2014			Chủ tịch HĐQT/ <i>The Chairman of the MC</i>
3	Seigo Fujimaru		Thành viên HĐQT/ <i>The member of the MC</i>			22/03/2019			Thành viên HĐQT/ <i>The member of the MC</i>
4	Trần Châu Danh		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ <i>The member of the MC cum CEO</i>			10/02/2014			Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ <i>The member of the MC cum CEO</i>
5	Đặng Hồng Hải		Thành viên HĐQT/ <i>The member of the MC</i>			01/04/2023			Thành viên HĐQT/ <i>The member of the MC</i>

Để trống thông tin cá nhân vì mục đích công bố thông tin/
Leave personal information blank for the purpose of information disclosure



			<i>The member of the MC</i>				<i>member of the MC</i>
6	Fusakazu Kondo		Kiểm soát viên/ <i>Inspector</i>		01/04/2017		Kiểm soát viên/ <i>Inspector</i>
7	Nguyễn Thị Thùy Linh		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>		09/01/2018		Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: **Không/ None.***

Chỉ có giao dịch giữa Công ty và Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam liên quan chính để hoạt động quản lý danh mục đầu tư/ *There is only transaction between the Company and Dai-ichi Life Insurance Company of Vietnam, Ltd. with the main regard to the activities of investment portfolio management*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: **Không/ None***
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*
- 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of the Member's Council, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of the Member's Council, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): **Không/ None***

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of the Member's Council,, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of the Member's Council,, Director (General Director or CEO):* **Không/ None**

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of the Member's Council, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* **Không/ None**

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)

Không có giao dịch cổ phiếu của Công ty với người nội bộ và người có liên quan vì Công ty hoạt động theo mô hình Công ty TNHH Một thành viên/ *There is no transaction of the Company's share with insiders and related persons because the Company operates under the model of a single-member limited liability company.*

VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không/ None

Nơi nhận/ Recipients:

- Để Công bố thông tin/ *To disclose information;*
- Lưu/ *Archived: Công ty/ The Company.*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHAIRMAN OF THE MEMBER'S COUNCIL**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name, and seal)



TRẦN ĐÌNH QUÂN